MIRAE ASSET Securities

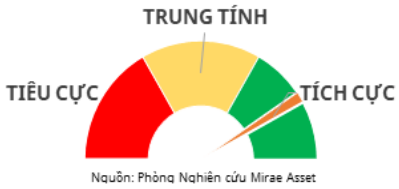
23 Tháng 10, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,774.15	0.8	-1.5	5.2
HNX	262.70	0.6	-5.0	-1.5
UPCOM	126.26	-0.5	0.2	13.7
MSCI EM	1,575.68	-2.5	-9.9	14.1
NIKKEI	62,693.16	-0.3	-3.6	28.9
HANG SENG	23,093.37	0.7	-7.0	-11.1
KOSPI	5,550.30	0.3	-21.6	44.3
FTSE	10,668.95	-0.5	-0.3	11.4
S&P 500	7,663.43	-1.2	-0.6	13.7
NASDAQ	26,008.86	-2.6	-3.4	13.4

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	12.9	1.9	16.1
Indonesia	12.0	1.4	12.2
Philippines	8.7	1.2	11.6
Malaysia	14.0	1.5	10.4
Thailand	14.8	1.4	9.3

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.3	0	-1	112
TPCP 10 năm	4.5	0	0	67

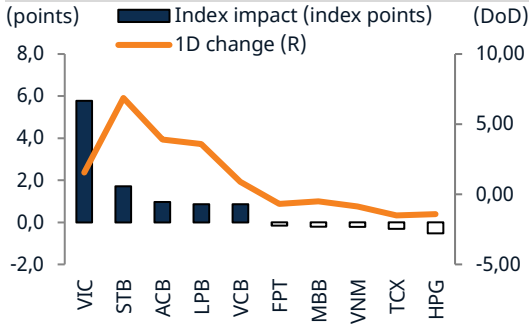
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	25,838	0.0	-0.6	-1.9
US$/KRW	1,325.3	-0.1	-3.0	-7.8
US$/JPY	156.55	-0.1	-1.1	2.6
US$/EUR	0.8929	0.1	1.6	3.7
US$/GBP	0.7473	0.1	-1.1	-0.4
US$/SGD	1.2780	0.0	-0.2	-1.6

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	656	473	576
HNX	31	27	32
UPCOM	15	16	13

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Cuối tuần bứt tốc, chạm mốc MA50

Thị trường khép lại tuần giao dịch tích cực khi tính chung cả tuần, VN-Index tăng hơn 68 điểm (+4% WoW) và chỉ số chạm đường MA50 (quanh 1.772 điểm). Trong phiên hôm nay, sự thận trọng chiếm ưu thế ở phiên sáng, kết phiên nửa ngày VN-Index giảm 4,50 điểm (-0,26%) xuống 1.756,13 điểm. Sang phiên chiều, dòng tiền chảy mạnh vào nhóm ngân hàng và cổ phiếu VIC giúp chỉ số đảo chiều tăng.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 1.774,15 điểm, tăng 13,52 điểm (+0,77%). Thanh khoản cải thiện với khối lượng khớp lệnh trên HOSE đạt 641 triệu cổ phiếu (+12,1% DoD), tương ứng giá trị khớp lệnh 14.123 tỷ đồng.

Mặc dù chỉ số tăng điểm, độ rộng thị trường trên sàn HOSE lại nghiêng nhẹ về bên bán với 156 mã giảm, 144 mã tăng và 73 mã đứng giá. Lực đỡ cho chỉ số chủ yếu đến từ nhóm ngân hàng (STB, ACB, LPB, VCB, BID, CTG), bất động sản (KDH, PDR, NLG, BCM), cùng với VIC và VHM đóng góp hơn 6 điểm cho VN-Index. Ở chiều ngược lại, áp lực đến từ nhóm năng lượng (BSR, PVD, PLX), công nghệ - viễn thông (FPT, VGI, ELC) và vật liệu cơ bản (HPG, DPM, GVR).

Khối ngoại quay lại bán ròng trên HOSE với giá trị khoảng 470 tỷ đồng sau hai phiên mua ròng, tập trung ở ACB (-469 tỷ đồng), FPT (-146 tỷ đồng) và PNJ (-109 tỷ đồng). Ngược lại, mua ròng ghi nhận ở TCB (+152 tỷ đồng), MSN (+92 tỷ đồng) và CTG (+61 tỷ đồng).

Điểm số kỹ thuật của chúng tôi duy trì ở mức 5 điểm, trạng thái đánh giá ngắn hạn ở mức KHẢ QUAN. Hệ số P/E của VN-Index hiện ở mức 12,9x.

Trần Khánh Linh, Analyst, 84-8-39102222, linh.tk@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	5	KHẢ QUAN
VN30	5	KHẢ QUAN
VN30F1M	5	KHẢ QUAN
VN DIAMOND	4	KHẢ QUAN
VN FIN SELECT	3	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	-2	TRUNG TÍNH
Kospi	-4	TIÊU CỰC
Nikkei 225	-7	TIÊU CỰC
FTSE 100 (EU)	0	TRUNG TÍNH
Dow Jones	7	KHẢ QUAN

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	5	KHẢ QUAN
VN30	5	KHẢ QUAN
VN30F1M	5	KHẢ QUAN
VN DIAMOND	4	KHẢ QUAN
VN FIN SELECT	3	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (23/10/2026)	1.774	Kháng cự 1	1.800
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Tăng	Kháng cự 2	1.900
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.700
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.600

VN-Index kết phiên tăng điểm giúp chỉ số chạm đường MA50, điểm số đánh giá ngắn hạn duy trì ở mức KHẢ QUAN.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (23/10/2026)	1.910	Kháng cự 1	**1.950**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	**KHẢ QUAN**	Kháng cự 2	**2.000**
VN30 - đóng cửa	1.907	Hỗ trợ 1	**1.850**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**+2,91**	Hỗ trợ 2	**1.800**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	4	**KHẢ QUAN**
VN30F1M (chart 60 phút)	7	**KHẢ QUAN**
VN30F1M	5	**KHẢ QUAN**

VN30F1M tăng điểm 4 phiên liên tiếp, độ lệch so với VN30 tăng với mức 2,91 điểm. Duy trì trạng thái đánh giá ngắn hạn ở mức KHẢ QUAN.

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
PET	Bán lẻ	56.700	734.905	91	5	
PDR	Bất động sản	12.150	5.114.055	99	5	Top sức mạnh ngành
HDC	Bất động sản	11.800	1.582.150	97	5	Top sức mạnh ngành
SZC	Bất động sản	20.200	432.405	93	5	Top sức mạnh ngành
IJC	Bất động sản	7.360	1.244.880	92	4	Top sức mạnh ngành
DIG	Bất động sản	10.150	4.929.445	89	4	Top sức mạnh ngành
TNG	Dệt may	19.000	1.058.125	90	6	Top sức mạnh ngành
CSV	Hóa chất	24.350	597.430	94	5	Top sức mạnh ngành
GMD	Kho bãi, hậu cần	57.100	1.518.730	72	6	
OCB	Ngân hàng	10.800	1.548.800	98	5	
TPB	Ngân hàng	13.000	12.043.425	99	5	
NKG	Thép	12.000	3.626.080	84	4	
FMC	Thủy sản	36.500	37.775	87	5	Top sức mạnh ngành
PTB	Vật liệu xây dựng	30.900	132.625	86	4	

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
DCM	35,5	2.422.035	7	KHẢ QUAN	18.794	8,2	1,6	86
IDC	36	1.295.535	7	KHẢ QUAN	15.028	6,9	2,2	47
MSN	74,2	5.470.510	6	KHẢ QUAN	108.360	11,9	2,6	406
GMD	57,1	1.518.730	6	KHẢ QUAN	36.529	15,1	2,7	87
TNG	19	1.058.125	6	KHẢ QUAN	2.446	5,1	1,2	20
VIC	236,5	2.700.435	5	KHẢ QUAN	1.835.757	84,5	10,5	639
SHB	10,9	43.948.232	5	KHẢ QUAN	58.246	4,2	0,7	479
VIX	12,7	29.447.510	5	KHẢ QUAN	32.674	15,0	1,0	374
STB	68,5	3.575.655	5	KHẢ QUAN	129.137	21,1	2,1	245
CTG	30,95	7.483.410	5	KHẢ QUAN	240.387	6,0	1,2	232
GEX	24,1	7.294.120	5	KHẢ QUAN	31.534	23,0	1,6	176
TPB	13	12.043.425	5	KHẢ QUAN	41.472	5,5	0,9	157
VSC	15,1	9.880.605	5	KHẢ QUAN	5.653	16,5	1,0	149
BID	34,25	3.095.320	5	KHẢ QUAN	266.405	8,0	1,4	106
VPI	57,4	1.787.020	5	KHẢ QUAN	20.208	50,2	3,7	103
VIB	14,2	6.051.070	5	KHẢ QUAN	52.929	7,1	1,1	86
EIB	17,85	4.456.890	5	KHẢ QUAN	33.250	67,6	1,3	80
KDH	15,1	4.500.095	5	KHẢ QUAN	18.640	11,4	1,0	68
PDR	12,15	5.114.055	5	KHẢ QUAN	12.123	19,6	1,0	62
HAH	51,3	1.056.585	5	KHẢ QUAN	9.662	7,3	1,9	54
ORS	16	3.382.455	5	KHẢ QUAN	9.983	16,9	1,3	54
PET	56,7	734.905	5	KHẢ QUAN	8.774	28,8	3,5	42
NLG	23,3	1.582.055	5	KHẢ QUAN	11.305	18,9	0,9	37
BCM	41,65	543.370	5	KHẢ QUAN	43.108	22,8	2,0	23
HDC	11,8	1.582.150	5	KHẢ QUAN	2.711	4,1	0,9	19
TCB	34,2	17.773.840	4	KHẢ QUAN	242.349	8,5	1,3	608

SSI	19,95	19.776.484	**4**	**KHẢ QUAN**	59.637	11,8	1,5	395
MBB	19,8	11.694.455	**4**	**KHẢ QUAN**	199.361	6,4	1,3	232
ACB	21,3	8.630.695	**4**	**KHẢ QUAN**	123.634	7,9	1,2	184
VCI	19,6	7.923.875	**4**	**KHẢ QUAN**	22.584	15,2	1,3	155
SHS	12,8	11.416.535	**4**	**KHẢ QUAN**	11.513	15,8	0,9	146
VND	13,75	10.023.200	**4**	**KHẢ QUAN**	20.932	10,0	1,0	138
CII	13,95	8.765.315	**4**	**KHẢ QUAN**	9.374	95,7	1,0	122
DXG	10,45	9.536.255	**4**	**KHẢ QUAN**	13.252	66,0	0,9	100
FRT	150	623.825	**4**	**KHẢ QUAN**	26.823	23,6	5,6	94
LPB	40,4	2.106.095	**4**	**KHẢ QUAN**	120.686	10,0	2,6	85
VRE	25	3.330.395	**4**	**KHẢ QUAN**	56.808	7,8	1,2	83
CEO	11,5	6.873.110	**4**	**KHẢ QUAN**	6.851	35,8	1,1	79
PVD	18,7	3.659.255	**4**	**KHẢ QUAN**	17.349	18,0	1,0	68
HCM	24	2.709.910	**4**	**KHẢ QUAN**	32.399	25,1	2,0	65
TCH	12	5.103.295	**4**	**KHẢ QUAN**	12.040	40,3	1,0	61
DIG	10,15	4.929.445	**4**	**KHẢ QUAN**	8.569	11,0	0,9	50
MBS	15,7	2.973.895	**4**	**KHẢ QUAN**	15.715	11,7	1,4	47
NKG	12	3.626.080	**4**	**KHẢ QUAN**	5.908	35,5	0,8	44
NT2	24,1	1.350.135	**4**	**KHẢ QUAN**	6.938	4,8	1,3	33
ACV	42,9	733.215	**4**	**KHẢ QUAN**	153.323	13,8	2,1	31
HHV	9,66	3.028.800	**4**	**KHẢ QUAN**	5.286	8,4	0,5	29
OIL	13,1	1.694.055	**4**	**KHẢ QUAN**	13.548	38,2	1,3	22
PC1	19,5	1.088.610	**4**	**KHẢ QUAN**	8.020	7,9	1,2	21
DGC	33,7	486.575	**4**	**KHẢ QUAN**	12.799	6,4	0,8	16
BVS	27,3	578.840	**4**	**KHẢ QUAN**	1.971	11,5	0,7	16
HSG	11,05	3.138.060	**3**	**TRUNG TÍNH**	8.920	13,6	0,8	35
CTD	67	444.575	**3**	**TRUNG TÍNH**	7.492	9,5	0,8	30
DBC	16,45	1.694.805	**3**	**TRUNG TÍNH**	7.091	7,0	0,8	28
VHM	64,3	8.196.050	**2**	**TRUNG TÍNH**	528.213	6,7	2,0	527
HPG	20,95	18.984.740	**2**	**TRUNG TÍNH**	176.881	7,8	1,3	398
FPT	57	5.682.025	**2**	**TRUNG TÍNH**	107.486	10,7	2,7	324
MWG	75,5	2.802.570	**2**	**TRUNG TÍNH**	111.415	11,3	3,1	212
VCB	56,8	2.991.925	**2**	**TRUNG TÍNH**	474.602	11,4	1,9	170
PLX	35,45	3.976.310	**2**	**TRUNG TÍNH**	45.868	14,7	1,7	141
PVS	32,3	3.448.250	**2**	**TRUNG TÍNH**	19.823	9,4	1,3	111
MCH	141,9	626.625	**2**	**TRUNG TÍNH**	185.521	25,4	10,2	89
GAS	78,3	952.220	**2**	**TRUNG TÍNH**	188.934	14,9	2,7	75
DPM	21,65	2.287.590	**2**	**TRUNG TÍNH**	14.720	8,6	1,3	50
VCG	15,45	2.254.680	**2**	**TRUNG TÍNH**	10.787	2,8	0,9	35
KBC	27	1.272.305	**2**	**TRUNG TÍNH**	25.427	14,5	1,0	34
CTS	21,95	1.279.785	**2**	**TRUNG TÍNH**	5.976	15,9	2,1	28
HUT	12,5	2.004.010	**2**	**TRUNG TÍNH**	13.354	23,1	1,2	25
DPR	37,95	498.120	**2**	**TRUNG TÍNH**	3.297	9,2	1,2	19
DHC	38,6	475.695	**2**	**TRUNG TÍNH**	4.101	7,6	1,6	18
VJC	129,7	928.415	**1**	**TRUNG TÍNH**	99.752	45,3	3,8	120
ANV	19,05	1.437.380	**1**	**TRUNG TÍNH**	5.072	5,9	1,3	27
VPB	24,1	16.304.165	**0**	**TRUNG TÍNH**	241.000	7,7	1,3	393
BSR	29,05	9.912.855	**0**	**TRUNG TÍNH**	145.462	7,3	2,0	288

VNM	57,6	1.948.445	**0**	**TRUNG TÍNH**	120.381	12,2	3,8	112
GVR	31,75	2.475.770	**0**	**TRUNG TÍNH**	127.000	18,0	2,1	79
POW	12,55	5.828.665	**0**	**TRUNG TÍNH**	38.502	6,3	0,9	73
HAG	14,7	2.509.840	**0**	**TRUNG TÍNH**	18.631	5,5	1,2	37
NVB	14,5	2.056.315	**0**	**TRUNG TÍNH**	42.456	86,8	1,9	30
VEA	38,9	619.025	**0**	**TRUNG TÍNH**	51.557	6,7	2,2	24
REE	45,9	431.140	**0**	**TRUNG TÍNH**	28.591	10,8	1,3	20
VOS	12,1	1.426.605	**0**	**TRUNG TÍNH**	1.694	5,0	0,8	17
VHC	52,1	319.885	**0**	**TRUNG TÍNH**	10.913	8,0	1,2	17
NVL	10,6	27.947.160	**-1**	**TRUNG TÍNH**	33.949	5,8	0,5	296
PNJ	17,45	15.856.895	**-1**	**TRUNG TÍNH**	8.930	3,7	0,7	277
HDB	22,55	16.255.645	**-2**	**TRUNG TÍNH**	146.730	7,4	1,7	367
DGW	46,2	1.584.040	**-2**	**TRUNG TÍNH**	10.319	12,2	2,7	73
DCL	47,95	757.230	**-2**	**TRUNG TÍNH**	3.502	#N/A N/A	2,3	36
VGC	44,5	613.020	**-2**	**TRUNG TÍNH**	19.952	14,0	2,4	27
HHP	17,2	1.175.230	**-2**	**TRUNG TÍNH**	1.585	33,0	1,6	20
PHR	32,55	476.895	**-2**	**TRUNG TÍNH**	7.939	8,5	1,7	16
SBT	20,95	1.286.955	**-3**	**TRUNG TÍNH**	19.581	26,6	1,6	27
PVT	23,7	7.947.960	**-4**	**TIÊU CỰC**	12.251	8,6	1,3	188
MSR	63,6	2.181.935	**-4**	**TIÊU CỰC**	70.497	6.380,0	5,8	139
BVH	69	1.087.455	**-4**	**TIÊU CỰC**	51.220	15,4	2,0	75
VC3	23	1.908.975	**-4**	**TIÊU CỰC**	3.422	48,1	2,2	44
DRI	15,4	1.758.870	**-4**	**TIÊU CỰC**	1.127	7,2	1,6	27
PAN	18,1	866.865	**-4**	**TIÊU CỰC**	4.537	3,8	0,8	16
PVP	21,2	1.551.545	**-5**	**TIÊU CỰC**	2.198	6,8	1,1	33
PHP	46,9	328.355	**-5**	**TIÊU CỰC**	15.367	18,7	2,6	15

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Lạm phát cơ bản vượt mục tiêu, củng cố khả năng BOJ tăng lãi suất

Thứ Sáu (23/10), dữ liệu công bố cho thấy lạm phát tiêu dùng cơ bản tại Nhật Bản trong tháng 9 đã vượt mục tiêu 2% của ngân hàng trung ương lần đầu tiên sau chín tháng. Đây là dấu hiệu cho thấy áp lực giá đang lan rộng và củng cố cơ sở cho việc tăng lãi suất trong tương lai gần.

Các số liệu này làm nổi bật thực tế rằng chi phí nhiên liệu tăng cao do xung đột kéo dài ở Trung Đông, giá nhập khẩu leo thang vì đồng yên yếu, cùng áp lực giá từ nhu cầu mạnh mẽ đối với trí tuệ nhân tạo (AI) đã làm giảm tác dụng từ các khoản trợ cấp nhiên liệu của chính phủ. Masato Koike, chuyên gia kinh tế cấp cao tại Sompo Institute Plus nhận định: "Lạm phát cơ bản dự kiến sẽ tăng tốc do chi phí năng lượng leo thang từ xung đột ở Trung Đông và các tác động lan tỏa sau đó... Tuy nhiên, vì giá không tăng quá đột ngột, nên chưa cần thiết phải tăng lãi suất liên tiếp ngay trong tháng 10, đợt tăng lãi suất tiếp theo của BOJ có thể diễn ra vào tháng 12".

Dữ liệu cho thấy chỉ số giá tiêu dùng (CPI) cơ bản loại trừ thực phẩm tươi sống và nhiên liệu đã tăng 2,4% trong tháng 9 so với cùng kỳ năm trước, sau khi tăng 1,9% trong tháng 8. Dữ liệu cũng cho thấy áp lực lạm phát đang lan rộng, với giá hàng hóa tăng 2,8% trong tháng 9 so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn mức tăng 2,6% của tháng 8. Các dữ liệu này sẽ là một trong những yếu tố được Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) xem xét kỹ lưỡng khi đưa ra các dự báo mới về tăng trưởng và giá cả hàng quý tại cuộc họp chính sách kéo dài hai ngày, kết thúc vào ngày 30/10 sắp tới.

Tuần trước, Thống đốc Kazuo Ueda cho biết, BOJ sẽ không chấp nhận tình trạng lạm phát vượt mục tiêu, qua đó thể hiện quyết tâm tiếp tục tăng lãi suất, sau khi đã nâng lãi suất lên mức cao nhất trong 31 năm qua là 1,25% vào cuộc họp tháng trước. Nhiều chuyên gia phân tích được Reuters khảo sát dự đoán BOJ sẽ nâng lãi suất chính sách lên 1,5% vào tháng 12, với mức lãi suất cuối cùng dự kiến rơi vào khoảng 1,75% đến 2%.

Nguồn: *tinnhanhchungkhoan.vn*

Lợi suất trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm rớt mốc 5%, thấp nhất gần một tháng

Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm - mức tham chiếu để định giá các khoản vay mua nhà, vay mua ô tô và dư nợ thẻ tín dụng - giảm hơn 17 điểm cơ bản, xuống 4.972%. Đây là lần đầu tiên lợi suất xuống dưới 5% kể từ ngày 23/9, đồng thời ghi nhận mức giảm trong một phiên mạnh nhất kể từ ngày 10/3/2023.

Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 2 năm, vốn bám sát diễn biến lãi suất chính sách ngắn hạn của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), giảm hơn 16 điểm cơ bản, xuống 4.659%. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu kỳ hạn 30 năm - nhạy cảm nhất với các diễn biến địa chính trị - giảm hơn 14 điểm cơ bản, xuống 5.296%.

Một điểm cơ bản tương đương 0.01%, hay 1/100 của 1%. Lợi suất và giá trái phiếu biến động ngược chiều nhau. "Đây là làn sóng dịch chuyển sang tài sản an toàn", ông Mitch Goldberg, Chủ tịch ClientFirst Strategy, nhận định. "Đột nhiên, mọi người lo sợ trước khối lượng trái phiếu mà các công ty liên quan đến AI phát hành. Họ thấy lãi suất tăng và muốn nắm giữ một tài sản mà họ tin rằng vẫn sẽ giữ được giá trị khi đáo hạn".

Các nhà đầu tư khác trên Phố Wall cũng tìm cách lý giải sự đảo chiều của giá trái phiếu. "Lần đầu tiên sau một thời gian dài, trái phiếu Kho bạc Mỹ lại được hưởng vị thế tài sản trú ẩn an toàn", ông Larry Holzenthaler, nhà quản lý danh mục đầu tư cấp cao phụ trách thu nhập cố định tại Catalyst Funds, cho biết. "Cổ phiếu công nghệ suy yếu, rủi ro tại

Trung Đông leo thang và giá dầu tăng. Xét trên tương quan, trái phiếu Kho bạc Mỹ bắt đầu trở thành nơi trú ẩn hấp dẫn hơn trong ngắn hạn".

Đà đảo chiều của thị trường trái phiếu trong tuần này diễn ra trong bối cảnh những câu hỏi về hàng tỷ USD được chi ra để xây dựng hạ tầng AI vẫn chưa có lời giải rõ ràng. Hôm thứ Năm, CEO Nvidia Jensen Huang cho biết với CNBC rằng nhu cầu đối với các nhà cung cấp neocloud đang "tăng vượt mọi giới hạn", nhưng nguồn vốn lại khan hiếm. Neocloud là các nhà cung cấp dịch vụ điện toán đám mây chuyên biệt, tập trung vào hạ tầng công nghệ hiệu năng cao được thiết kế dành riêng cho AI.

Đà phục hồi của giá trái phiếu Kho bạc Mỹ trong tuần này đánh dấu sự đảo chiều so với đầu tháng, thời điểm lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm và 30 năm chạm mức cao nhất trong hơn hai thập kỷ do nhà đầu tư lo ngại lạm phát và giá năng lượng tăng cao.

Tuy nhiên, khi lợi suất vượt 5%, tâm lý thị trường bắt đầu thay đổi. Mức lợi suất này đột nhiên trở thành điểm mua hấp dẫn, đủ sức bù đắp cho nhà đầu tư ngay cả khi lạm phát vượt 3%. Căng thẳng tại Trung Đông cũng thúc đẩy tâm lý né tránh rủi ro trong phiên thứ Năm. Giá dầu tăng mạnh, trong đó hợp đồng dầu WTI của Mỹ chốt phiên tăng 2.39%, lên 99.47 USD/thùng. Dầu Brent, chuẩn tham chiếu toàn cầu, tăng 4%, lên 113.17 USD/thùng.

Giá năng lượng tăng sau khi The New York Times đưa tin, dẫn lời các quan chức Mỹ giấu tên, rằng Mỹ và Israel đang cân nhắc nối lại các cuộc tấn công nhằm vào Iran trong một chiến dịch "ngắn nhưng dữ dội", sau cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ ngày 3/11.

"Thông thường, bạn sẽ tìm kiếm một điểm rủi ro chủ đạo, nhưng hiện tại thực sự không chỉ có một yếu tố như vậy, khiến việc đánh giá tình hình trở nên khó khăn hơn", ông Gregory Faranello, Giám đốc chiến lược vĩ mô Mỹ tại South Street Securities, cho biết. "Tuy nhiên, nếu phải chọn yếu tố quan trọng nhất vào lúc này, đó chắc chắn là những gì đang diễn ra về mặt địa chính trị".

Ông cho biết thêm, người tiêu dùng Mỹ rõ ràng đang chịu sức ép, khiến việc hoạch định chính sách tiền tệ của các ngân hàng trung ương trở nên phức tạp hơn. Nếu giá năng lượng "tiếp tục duy trì ở mức cao, điều đó có thể buộc Fed phải hành động mạnh tay hơn nữa, và chắc chắn đây không phải tin tốt đối với thị trường trái phiếu".

Nguồn: *vietstock.vn*

Ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với Cảng Antwerp-Bruges, tăng kết nối logistics Việt Nam-châu Âu

Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Liên minh châu Âu và Vương quốc Bỉ, chiều 22/10 (giờ địa phương), Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã đi thăm Cảng Antwerp - Bruges. Cảng Antwerp-Bruges là cảng lớn thứ hai châu Âu, với khoảng 1.400 doanh nghiệp và 162.000 lao động, đóng góp trực tiếp khoảng 4,5% GDP của Bỉ. Được hình thành từ việc hợp nhất cảng Antwerp và Zeebrugge năm 2022, cảng là đầu mối quan trọng của thương mại, logistics và công nghiệp châu Âu.

Cảng xử lý đa dạng hàng hóa, từ container, hàng rời, hàng lỏng đến ô tô và phương tiện cơ giới; đồng thời sở hữu cụm công nghiệp hóa chất tích hợp lớn nhất châu Âu tại khu vực Antwerp. Sau khi thăm cảng và phát biểu tại đây, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm trân trọng cảm ơn sự đón tiếp trọng thị, tình cảm và những chia sẻ rất thiết thực của chính quyền vùng Flanders, tỉnh Antwerp, cảng Antwerp - Bruges và các đối tác Bỉ dành cho Đoàn Việt Nam.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh đối với Việt Nam, Bỉ nói chung và vùng Flanders nói riêng là những người bạn và đối tác có nhiều năm gắn bó, hợp tác hiệu quả trong lĩnh vực hàng hải, cảng biển, đường thủy và logistics. Những thành tựu và kinh nghiệm của Flanders trong phát triển cảng biển, kết nối vận tải đa phương thức, logistics, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển nguồn nhân lực là những kinh nghiệm quý báu mà Việt Nam rất quan tâm và mong muốn tiếp tục học hỏi, trao đổi kinh nghiệm.

Theo Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, hợp tác giữa Việt Nam và vùng Flanders trong lĩnh vực hàng hải, đường thủy đã được vun đắp qua nhiều thập kỷ, trên nền tảng Hiệp định Hợp tác hữu nghị năm 1995 và các văn kiện hợp tác được hai bên ký kết trong từng giai đoạn. Đặc biệt, các chương trình đào tạo, trao đổi chuyên môn và chia sẻ kinh nghiệm được triển khai thường xuyên đã trở thành cầu nối quan trọng giữa các cơ quan, chuyên gia và doanh nghiệp của hai bên.

Nguồn: *tinnhanhchungkhoan.vn*

VPX: VPBankS lãi 9 tháng hơn 2,800 tỷ đồng, muốn tăng vốn điều lệ vượt mốc 1 tỷ USD

Ngày 21/10/2026, VPBankS công bố tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (thưởng cổ phiếu) với tỷ lệ 45%, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cp sẽ được nhận thêm 45 cp mới. Đợt phát hành dự kiến được thực hiện sớm nhất trong giai đoạn cuối năm 2026.

Theo đó, VPBankS dự kiến phát hành 843.75 triệu cp cho cổ đông hiện hữu, quy mô 8,437.5 tỷ đồng. Nếu phương án được ĐHĐCĐ thông qua và triển khai, vốn điều lệ của Công ty sẽ tăng lên 27,187.5 tỷ đồng (hơn 1 tỷ USD), trong nhóm dẫn đầu ngành chứng khoán.

Kế hoạch tăng vốn lần này tiếp nối quá trình mở rộng nền tảng vốn của VPBankS từ khi gia nhập hệ sinh thái Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank, HOSE: VPB) trong năm 2022. Ngay trong năm đầu tiên "về chung nhà", VPBankS nâng vốn điều lệ từ mức gần 270 tỷ lên 15,000 tỷ đồng. Sau thương vụ IPO cuối năm 2025, quy mô vốn tiếp tục tăng lên 18,750 tỷ đồng.

Theo VPBankS, kế hoạch tăng vốn không chỉ đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh của Công ty mà còn là một phần trong chiến lược củng cố nền tảng vốn trên toàn hệ sinh thái VPBank, tạo động lực thực hiện các mục tiêu phát triển dài hạn của tập đoàn.

Theo kế hoạch, cổ đông sẽ gửi phiếu lấy ý kiến về VPBankS chậm nhất vào 16h ngày 02/11/2026. Ngoài phương án thưởng cổ phiếu, cổ đông còn cho ý kiến về việc VPBankS cung cấp dịch vụ bù trừ thanh toán chứng khoán; và thực hiện đăng ký thành viên bù trừ tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).

Đến cuối quý 3/2026, tổng tài sản VPBankS đạt trên 83,000 tỷ đồng, tăng 14% so với cuối năm 2025, trong đó dư nợ cho vay ký quỹ (margin) và ứng trước tiền bán chứng khoán đạt gần 40,000 tỷ đồng, tăng 17%. Với nguồn vốn chủ sở hữu gần 36,300 tỷ đồng, Công ty vẫn còn dư địa khoảng 33,000 tỷ đồng để mở rộng hoạt động cho vay ký quỹ.

Nửa đầu năm 2026, VPBankS đã huy động thành công tổng cộng 200 triệu USD thông qua các khoản vay hợp vốn do đối tác chiến lược Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC) thu xếp, góp phần bổ sung nguồn lực cho hoạt động kinh doanh và tối ưu cơ cấu huy động. Đến ngày 24/09, Công ty công bố Nghị quyết HĐQT về việc triển khai khoản vay hợp vốn mới quy mô 150 triệu USD, cũng do SMBC đứng đầu thu xếp, kèm điều khoản cho phép mở rộng quy mô khoản vay.

Về tình hình kinh doanh, VPBankS ghi nhận tổng doanh thu gần 10,660 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2026, gần gấp đôi cùng kỳ năm trước. Công ty lãi trước thuế hơn 3,516 tỷ đồng, tăng 8% và thực hiện 54% mục tiêu cả năm lãi 6,453 tỷ đồng. Sau thuế, Công ty lãi hơn 2,838 tỷ đồng, tăng 9%.

Nguồn: *vietstock.vn*

MSN: Masan gia nhập thị trường cửa hàng tiện lợi với thương hiệu WiN ON

Ngày 22/10, WinCommerce (thành viên Tập đoàn Masan) chính thức ra mắt thí điểm chuỗi cửa hàng tiện lợi WiN ON tại Hà Nội và TP.HCM. Việc gia nhập phân khúc cửa hàng tiện lợi (CVS) diễn ra trong bối cảnh quá trình đô thị hóa và nhịp sống ngày càng nhanh đang làm thay đổi thói quen tiêu dùng. Với nhiều người trẻ thành thị, nhu cầu về một bữa ăn nóng, ly nước hay những sản phẩm thiết yếu có thể mua ngay khi cần ngày càng trở nên phổ biến. Sự thuận tiện không chỉ nằm ở vị trí cửa hàng mà còn ở khả năng đáp ứng nhanh nhiều nhu cầu trong ngày, từ sáng sớm đến tối muộn.

Trong một thị trường có sự hiện diện của nhiều chuỗi quốc tế, WiN ON được phát triển theo định hướng trở thành thương hiệu cửa hàng tiện lợi của người Việt, phục vụ người Việt, với sản phẩm và trải nghiệm phù hợp khẩu vị, thói quen và nhịp sống của khách hàng trong nước.

Bên cạnh sản phẩm, WiN ON chú trọng phát triển không gian cửa hàng như một điểm dừng chân để khách hàng mua sắm, ăn uống, gặp gỡ bạn bè và nghỉ ngơi giữa nhịp sống đô thị. Không gian được lấy cảm hứng từ phố phường và những nét văn hóa Việt Nam, với sự tư vấn của Malherbe – công ty thiết kế đến từ Pháp, từng hợp tác với các thương hiệu như Dior và Louis Vuitton. Phong cách thiết kế hiện đại, trẻ trung kết hợp cùng các chất liệu văn hóa bản địa nhằm tạo nên trải nghiệm gần gũi với người tiêu dùng Việt.

Trong giai đoạn thí điểm, quy mô WiN ON còn rất nhỏ so với mạng lưới bán lẻ hiện hữu đạt hơn 5,400 điểm bán của WinCommerce. Thay vì đặt số lượng cửa hàng làm mục tiêu trước mắt, WinCommerce tập trung kiểm chứng khả năng đáp ứng nhu cầu khách hàng và hiệu quả kinh doanh của WiN ON. Đây sẽ là cơ sở để doanh nghiệp quyết định tốc độ phát triển tiếp theo, hướng tới xây dựng một thương hiệu cửa hàng tiện lợi nội địa có sức cạnh tranh và khả năng tăng trưởng bền vững.

Nguồn: *vietstock.vn*

PHP: Lãi trước thuế Cảng Hải Phòng tăng 55% trong 9 tháng, sản lượng container qua các bến Lạch Huyện đạt 550 ngàn TEU

Theo thông tin từ Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC, UPCoM: MVN), 9 tháng đầu năm 2026, hoạt động sản xuất kinh doanh của CTCP Cảng Hải Phòng (UPCoM: PHP) duy trì được đà tăng trưởng tích cực. Tổng sản lượng hàng hóa hợp nhất đạt 38.1 triệu tấn, tăng gần 28%. Riêng sản lượng container tăng 30.7% so với cùng kỳ.

Từ đó, Cảng Hải Phòng ghi nhận doanh thu hợp nhất 2.75 ngàn tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1.44 ngàn tỷ đồng, lần lượt tăng 31% và 55% so với cùng kỳ. Hiện, VIMC là công ty mẹ nắm gần 92.6% cổ phần tại Cảng Hải Phòng. Theo Tổng Công ty, những kết quả trên của đơn vị thành viên có sự đóng góp quan trọng của việc đầu tư nâng cao năng lực khai thác, cải thiện hạ tầng và đẩy mạnh phát triển thị trường.

Từ đầu năm đến nay, Cảng Hải Phòng đã triển khai các hạng mục nâng cấp luồng hàng hải khu vực Đình Vũ, cải tạo Cảng Tân Vũ để tiếp nhận tàu đến 55 ngàn DWT giảm tải, đồng thời thu hút thêm các tuyến dịch vụ container của các hãng tàu MSC và SITC tại Cảng Tân Vũ và Cảng Đình Vũ. Trong khi đó, Cảng HTIT tại khu bến Lạch Huyện tiếp tục

được khai thác ổn định, góp phần nâng cao năng lực tiếp nhận tàu container trọng tải lớn và tăng sức cạnh tranh của hệ thống cảng.

Về Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng (HTIT), đây là liên doanh giữa Cảng Hải Phòng và công ty Terminal Investment Limited thuộc hãng tàu MSC. Liên doanh này hiện đang quản lý bến cảng số 3 và số 4 tại khu bến cảng Lạch Huyện, thuộc huyện Cát Hải, TP Hải Phòng. Trong 9 tháng đầu năm 2026, sản lượng container thông qua Cảng Quốc tế HTIT đạt gần 550 ngàn TEU. Dự kiến trong cả năm nay, tổng sản lượng container qua cảng sẽ đạt khoảng 780 ngàn TEU, vượt 80 ngàn TEU so với kế hoạch đề ra ban đầu là 700 ngàn TEU.

Nguồn: *vietstock.vn*

PDR: Lotte và Phát Đạt khởi công siêu dự án 60,000 tỷ đồng ở lõi Thủ Thiêm

Tổ hợp văn phòng, thương mại, khách sạn và nhà ở Lotte Eco Smart City Thu Thiem rộng gần 7.5ha, đối diện trung tâm hiện hữu qua sông Sài Gòn, chính thức khởi công ngày 23/10/2026 sau thời gian dài vướng mắc. Ngày 23/10, ba thành viên Tập đoàn Lotte gồm Lotte Shopping, Hotel Lotte và Lotte Engineering & Construction (Lotte E&C) cùng CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt (HOSE: PDR) khởi công dự án Lotte Eco Smart City Thu Thiem tại phân khu chức năng 2A, Khu đô thị mới Thủ Thiêm, phường An Khánh, TPHCM. Dự án do Công ty TNHH Lotte Properties HCMC phát triển.

Phát biểu tại lễ khởi công, ông Nguyễn Công Vinh, Phó chủ tịch UBND TPHCM, cho biết Thủ Thiêm được thành phố xác định là không gian phát triển mới và hiện đại hàng đầu, quy hoạch thành trung tâm tài chính, thương mại, dịch vụ, văn hóa và đổi mới sáng tạo. TPHCM đặt mục tiêu thu hút 19 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài trong năm 2026, ưu tiên dòng vốn FDI chất lượng cao. Theo ông, dự án quy mô 1.43 tỷ USD này "là minh chứng rõ nét và là đóng góp rất quan trọng vào kết quả thu hút dòng vốn FDI của Thành phố".

Lãnh đạo thành phố đề nghị Lotte, Phát Đạt và các nhà thầu tập trung tối đa nguồn lực, bảo đảm tiến độ, chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và trách nhiệm với cộng đồng dân cư. "Từ dấu mốc khởi công hôm nay, chúng ta cùng nhau chuyển tầm nhìn thành hành động, chuyển cam kết thành kết quả thực tế để đưa dự án về đích theo đúng định hướng đề ra", ông Vinh nói, đồng thời cam kết thành phố sẽ đồng hành, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư trong khuôn khổ pháp luật.

Dự án rộng 74,513.4m², gồm 6 lô đất liền kề ký hiệu từ 2-1 đến 2-6, tổng vốn đầu tư 60,000 tỷ đồng (khoảng 1.43 tỷ USD). Đây là tổ hợp đô thị đa chức năng gồm các tháp văn phòng hạng A, khối đế thương mại bán lẻ, dịch vụ, lưu trú, nhà ở và không gian công cộng. Khu đất tiếp giáp quảng trường trung tâm và hồ trung tâm Thủ Thiêm, kết nối trực tiếp hầm Thủ Thiêm, mặt hướng ra sông Sài Gòn.

Về giao thông, dự án nằm cạnh ga metro Tố Hữu, cầu Ba Son và mạng lưới đường quanh Trung tâm Tài chính quốc tế TPHCM. Khu vực này còn hưởng lợi từ định hướng tuyến metro Thủ Thiêm - Long Thành nối với sân bay quốc tế Long Thành, cùng phạm vi lan tỏa của tuyến metro số 1 Bến Thành - Suối Tiên và đoạn kéo dài về Đồng Nai.

Nguồn: *vietstock.vn*

NAF: NAF chào bán riêng lẻ 15 triệu cổ phiếu, Chứng khoán Tiên Phong đăng ký mua hơn 10% vốn

Công ty Cổ phần Nafoods Group (HOSE: NAF) vừa công bố Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua phương án chào bán 15 triệu cổ phiếu riêng lẻ, dự kiến huy động 547,5 tỷ đồng để tái cơ cấu tài chính. Trong danh sách nhà đầu tư đăng ký mua có Công ty Cổ

phần Chứng khoán Tiên Phong (TPS, HOSE: ORS), thành viên hệ sinh thái TPBank. NAF dự kiến phát hành 15 triệu cổ phiếu phổ thông với giá chào bán 36.500 đồng/cổ phiếu, tổng giá trị huy động dự kiến 547,5 tỷ đồng.

Giá chào bán được xác định theo nguyên tắc Đại hội đồng cổ đông đã thông qua: không thấp hơn 75% giá đóng cửa bình quân 30 phiên liền trước ngày HĐQT ban hành nghị quyết và không thấp hơn 2 lần giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất.

Toàn bộ số tiền thu được sẽ được dùng để trả nợ vay tại công ty mẹ và góp vốn vào các công ty con để trả nợ vay tại các công ty con. Số cổ phiếu phát hành thêm bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 1 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.

Trong danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được HĐQT thông qua, TPS đăng ký mua 8,2 triệu cổ phiếu, tương ứng 10,76% vốn điều lệ NAF sau đợt chào bán, và sẽ trở thành cổ đông lớn của Công ty. TPS là công ty chứng khoán thuộc hệ sinh thái Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank), đơn vị nắm 51% vốn tại TPS. Trước đó, TPS chưa sở hữu cổ phiếu NAF. Nhà đầu tư còn lại là Công ty CP T&N Financial Group, đăng ký mua 6,8 triệu cổ phiếu, tương ứng 8,93% vốn điều lệ sau đợt chào bán.

Phương án chào bán được triển khai khi hoạt động kinh doanh của NAF đang tăng tốc. Sáu tháng đầu năm 2026, lợi nhuận sau thuế đạt 140,6 tỷ đồng, tăng 96,3% so với cùng kỳ và gần bằng mức 145,6 tỷ đồng của cả năm 2025. Riêng quý II, lợi nhuận sau thuế đạt 80,5 tỷ đồng, mức cao nhất theo quý trong lịch sử Công ty. NAF đã hoàn thành 70,3% kế hoạch lợi nhuận sau thuế 200 tỷ đồng của năm 2026 và kỳ vọng quý III, quý IV là giai đoạn cao điểm kinh doanh.

Song song với kinh doanh, NAF tiếp tục đầu tư mở rộng năng lực sản xuất và nâng cấp vận hành. Nhà máy Long An giai đoạn 2, với dây chuyền sấy giòn và sấy thăng hoa, đã đi vào hoạt động từ tháng 4/2026. Nhà máy Gia Lai giai đoạn 4 dự kiến vận hành trong năm nay. Ở khâu quản trị, hệ thống SAP S/4HANA đã được triển khai cho 10 công ty thành viên.

Nguồn: *tinnhanhchungkhoan.vn*

HAH: Hải An muốn đóng thêm 2 tàu container với tổng vốn đầu tư tối đa 70 triệu USD

Hải An thông qua kế hoạch đóng mới 2 tàu với tổng vốn đầu tư tối đa 70 triệu USD (2 tàu theo giá trị hợp đồng Thư ý định ký ngày 18/8/2026 với Guangzhou Wenchong Shipyard Co., Ltd và China Shipbuilding Trading Co., Ltd), trọng tải 24.415 MT.

Thời gian bàn giao tàu dự kiến tàu thứ nhất chậm nhất ngày 31/10/2029 và tàu thứ hai dự kiến chậm nhất ngày 30/11/2029. Trước đó, Hải An và bên liên quan là Công ty TNHH Vận tải Container Hải An dự kiến góp vốn cùng đầu tư tàu YZJ2025-1745 với giá trị dự kiến 1.274,98 tỷ đồng. Trong đó, Hải An dự kiến góp 1.083,7 tỷ đồng, chiếm 85% vốn.

Xét về hoạt động kinh doanh, trong nửa đầu năm 2026, Hải An ghi nhận doanh thu đạt 2.798,5 tỷ đồng, tăng 14,5% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 817,6 tỷ đồng, tăng 18,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, biên lợi nhuận gộp cải thiện từ 38,9%, lên 40,4%. Năm 2026, Hải An đặt kế hoạch tổng sản lượng hơn 1,2 triệu TEU; tổng doanh thu 5.140 tỷ đồng; và lợi nhuận sau thuế dự kiến 1.250 tỷ đồng, giảm 10,8% so với thực hiện trong năm 2025. Như vậy, kết thúc quý đầu năm 2026 với lãi sau thuế đạt 817,6 tỷ đồng, Hải An đã hoàn thành 65,4% so với kế hoạch năm.

Nguồn: *tinnhanhchungkhoan.vn*

HIO: Helio Energy ấn định ngày lên sàn HOSE, rời UPCoM từ 6/11

Công ty cổ phần Helio Energy (mã HIO) dự kiến đưa 42 triệu cổ phiếu lên giao dịch trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) từ ngày 16/11/2026, sau khi được chấp thuận niêm yết và hoàn tất thủ tục hủy đăng ký giao dịch trên UPCoM. Trước đó, ngày 19/10/2026, HOSE đã chấp thuận niêm yết 42 triệu cổ phiếu HIO, với tổng giá trị niêm yết theo mệnh giá là 420 tỷ đồng. Mệnh giá cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên trên HOSE được xác định bằng bình quân giá tham chiếu của ít nhất 30 phiên giao dịch gần nhất trước khi cổ phiếu HIO bị hủy đăng ký giao dịch trên UPCoM.

Để thực hiện việc chuyển sàn, Helio Energy đã thông qua Nghị quyết số 15/2026/HIO/NQ-HĐQT ngày 21/10/2026 về hủy đăng ký giao dịch 42 triệu cổ phiếu trên UPCoM. Ngày giao dịch cuối cùng của cổ phiếu HIO trên hệ thống này là 5/11/2026, ngày hủy đăng ký giao dịch là 6/11/2026.

Helio Energy tiền thân là Công ty TNHH Alpha Solar 1, thành lập năm 2020 với vốn điều lệ ban đầu 10 tỷ đồng. Sau quá trình tăng vốn, doanh nghiệp hiện có vốn điều lệ 420 tỷ đồng. Trong giai đoạn 2021-2022, Helio Energy đẩy mạnh hoạt động mua bán và sáp nhập (M&A), thực hiện mua lại 34 công ty sở hữu các dự án điện mặt trời mái nhà. Theo báo cáo thường niên năm 2025, doanh nghiệp và các đơn vị thành viên đang vận hành các dự án điện mặt trời mái nhà với tổng công suất 36,53 MWp, tập trung tại Nam Bộ, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Về kết quả kinh doanh, 6 tháng đầu năm 2026, Helio Energy ghi nhận doanh thu 114,3 tỷ đồng, tăng 91,6% so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận sau thuế đạt 108,6 tỷ đồng, tăng 955,2%.

Nguồn: *tinnhanhchungkhoan.vn*

GDA: Tôn Đông Á sẽ huỷ giao dịch trên UPCoM từ ngày 29/10 để chuyển sang sàn HOSE

CTCP Tôn Đông Á (mã GDA - UPCoM) sẽ giao dịch phiên cuối cùng trên UPCoM ngày 28/10, chính thức huỷ giao dịch trên UPCoM từ ngày 29/10. Lý do, Tôn Đông Á được chấp thuận niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE), thuộc trường hợp huỷ đăng ký giao dịch.

Trước đó, Tôn Đông Á đã được chấp thuận giao dịch toàn bộ hơn 149 triệu cổ phiếu trên sàn HOSE. Trong đó, Tôn Đông Á đã thông qua việc lựa chọn phương pháp xác định giá tham chiếu tại ngày giao dịch đầu tiên trên HOSE là giá bình quân của 30 phiên giao dịch liên tiếp gần nhất của cổ phiếu GDA trên UPCoM trước ngày huỷ đăng ký giao dịch.

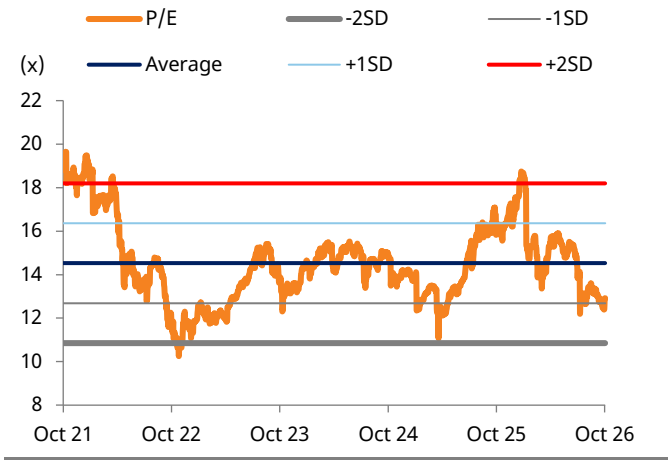
Một điểm đáng lưu ý khác, ngày 9/10 vừa qua, Tôn Đông Á chốt danh sách cổ đông trả cổ tức bằng tiền năm 2025 với tỷ lệ 10%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận 1.000 đồng và thời gian thanh toán dự kiến ngày 4/11. Với hơn 149 triệu cổ phiếu đang lưu hành, ước tính Tôn Đông Á sẽ trả tổng cộng hơn 149 tỷ đồng trong lần chia cổ tức sắp tới.

Tại Đại hội hồi đầu năm, Tôn Đông Á đã thông qua chia cổ tức năm 2025 tối đa 20%. Trong đó, 10% bằng tiền mặt, dự kiến thực hiện trong năm 2026; và còn lại 10% bằng cổ phiếu, dự kiến thực hiện trong năm 2026 – 2027. Về hoạt động kinh doanh, trong nửa đầu năm 2026, Tôn Đông Á ghi nhận doanh thu đạt 6.654,7 tỷ đồng, bằng 80,8% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 142,22 tỷ đồng, bằng 94,6% so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành 56,9% kế hoạch lãi năm 2026.

Nguồn: *tinnhanhchungkhoan.vn*

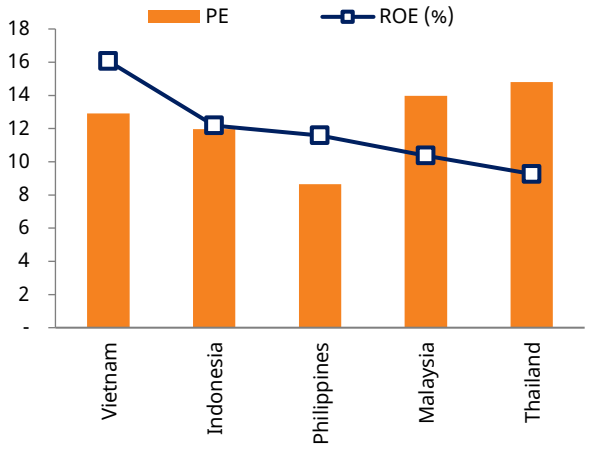
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



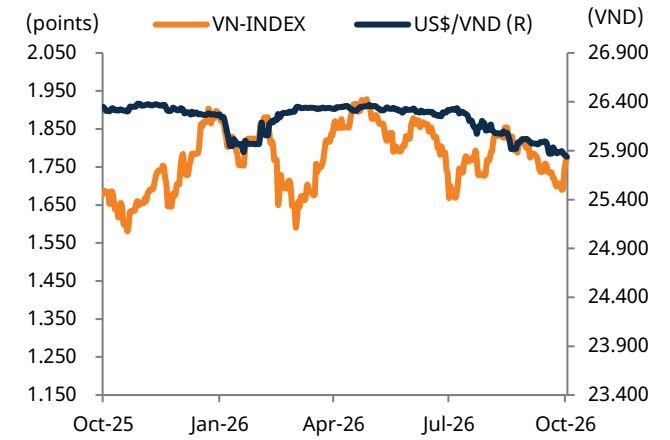
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



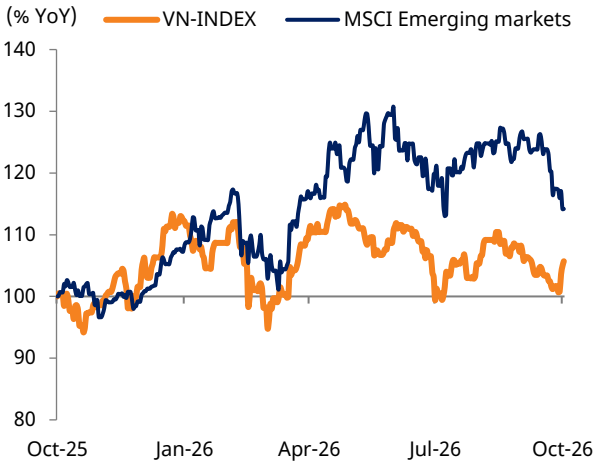
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



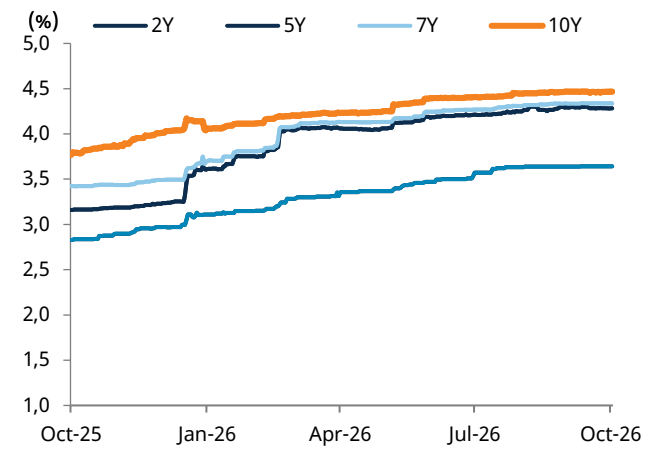
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



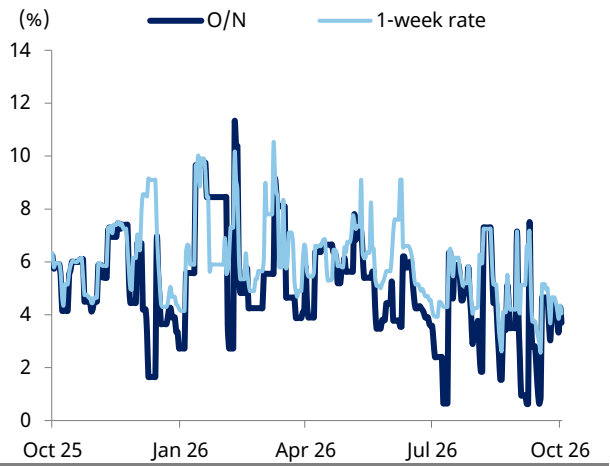
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,493,112**	**1,774.15**	**1,936.55**	**1,578.42**	**0.8**	**4.0**	**-1.5**	**5.2**	**12.9**	**1.9**	**16.1**					
VN30 Index		**6,452,647**	**1,907.09**	**2,121.13**	**1,737.11**	**0.7**	**2.8**	**-2.4**	**-2.0**	**11.2**	**1.9**	**18.1**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	123,634	21,300	23,982	19,204	3.9	3.4	-2.3	-3.5	7.9	1.2	16.7	23.1	6/15/2026	619	2.9	3.2
Bank for Investment and Development	BID VN	266,405	34,250	52,975	32,150	1.3	0.9	-5.8	-0.8	8.0	1.4	16.5	17.4	7/17/2026	0	1.2	N/A
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	145,462	29,050	39,600	13,500	-0.5	2.5	-7.2	70.0	7.3	2.0	30.4	1.6	8/11/2026	300	1.0	0.7
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	240,387	30,950	43,500	28,400	1.3	1.1	0.8	-9.9	6.0	1.2	22.2	24.4	7/23/2026	0	1.5	1.5
FPT Corp	FPT VN	107,486	57,000	98,818	55,800	-0.7	-2.1	-13.8	-34.0	10.7	2.7	27.3	27.9	5/28/2026	1,818	3.2	3.2
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	188,934	78,300	131,500	59,100	0.3	2.9	-7.7	30.9	14.9	2.7	18.4	2.1	9/22/2026	2,500	3.2	3.6
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	127,000	31,750	46,500	25,100	-0.5	1.6	-1.2	21.6	18.0	2.1	12.1	N/A	11/13/2025	400	1.3	1.3
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	146,730	22,550	23,450	17,230	0.9	-1.1	4.7	15.2	7.4	1.7	25.8	19.2	7/12/2024	0	N/A	N/A
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	176,881	20,950	27,000	19,600	-1.4	0.2	-0.5	-13.0	7.8	1.3	17.4	21.7	5/11/2026	455	2.2	1.6
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	120,686	40,400	58,500	37,200	3.6	6.3	-14.6	-21.2	10.0	2.6	26.9	1.5	5/14/2026	3,000	7.4	7.4
Military Commercial JCB	MBB VN	199,361	19,800	24,426	17,678	-0.5	-0.3	-1.0	-5.1	6.4	1.3	22.1	22.3	7/9/2026	828	4.2	4.1
Masan Consumer Corp	MCH VN	185,521	141,900	183,343	125,000	0.6	1.4	0.1	N/A	25.4	10.2	42.6	11.1	8/10/2026	4,074	2.8	3.5
Masan Group Corp	MSN VN	108,360	74,200	85,500	61,700	0.4	3.9	6.3	-5.1	11.9	2.6	24.6	24.3	7/4/2022	0	N/A	1.6
Mobile World Investment Corp	MWG VN	111,415	75,500	94,400	62,500	0.3	2.2	3.1	-11.9	11.3	3.1	30.2	49.0	10/7/2026	2,000	2.6	3.0
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	55,407	43,200	57,100	42,050	-0.5	0.5	-2.3	-5.0	12.0	2.8	22.6	58.8	7/28/2026	5,000	11.6	11.2
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	58,246	10,900	17,150	9,550	0.9	2.3	-6.8	-33.8	4.2	0.7	17.5	4.3	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	57,090	16,650	24,800	13,234	3.7	3.1	-18.8	10.6	19.7	1.4	7.1	0.9	N/A	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	59,637	19,950	29,337	18,083	-1.0	2.6	-4.3	-29.9	11.8	1.5	13.9	N/A	8/17/2026	833	4.2	4.4
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	129,137	68,500	79,000	45,950	6.9	9.1	-10.9	23.2	21.1	2.1	5.0	10.6	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	242,349	34,200	38,200	27,800	0.1	3.0	3.2	-8.2	8.5	1.3	16.3	20.4	5/19/2026	700	2.0	2.4
Techcom Securities JSC	TCX VN	97,883	29,400	45,000	26,600	-1.5	6.5	-3.9	N/A	15.7	2.1	13.8	8.4	4/7/2026	0	1.2	1.4
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	474,602	56,800	78,800	52,600	0.9	-0.2	-2.9	-5.0	11.4	1.9	18.0	19.9	7/23/2026	450	0.8	0.9
Vinhomes JSC	VHM VN	528,213	64,300	86,650	43,450	0.5	5.4	-5.7	11.8	6.7	2.0	33.1	6.3	6/29/2026	3,000	4.7	2.4
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	52,929	14,200	17,671	12,831	1.1	2.5	4.8	-16.0	7.1	1.1	16.2	3.7	4/29/2026	822	5.8	5.5
Vingroup JSC	VIC VN	1,835,757	236,500	265,000	93,000	1.5	10.0	0.2	120.0	84.5	10.5	12.6	3.0	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	99,752	129,700	169,231	111,923	0.9	1.7	-3.9	-8.4	45.3	3.8	8.7	5.3	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	120,381	57,600	75,500	54,600	-0.9	-0.3	-4.8	1.8	12.2	3.8	31.1	49.7	6/26/2026	4,350	8.2	7.9
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	241,000	24,100	24,952	18,962	0.6	-1.6	9.3	1.3	7.7	1.3	18.3	22.2	5/15/2026	397	1.6	1.7
Vinpearl JSC	VPL VN	154,224	86,000	111,000	67,000	0.6	8.9	8.7	6.7	51.5	3.6	7.5	6.6	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	56,808	25,000	39,950	20,900	-1.2	9.4	0.4	-36.5	7.8	1.2	15.5	11.3	6/30/2026	1,000	4.0	0.0

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.